| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** TH |

Bản án số: 432/2018/HSPT
Ngày: 28/6/2018

# NHÂN DNH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh Thu;
*Các Thẩm phán:* Ông Võ Hồng Sơn;
Ông Thái Duy Nhiệm.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Hạng A D, Hạng A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**** Bị cáo kháng cáo***:

**1. Hạng A D**, sinh năm 1980; nơi cư trú: Bản T số 2, xã CH, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Mông; con ông Hạng Pó L và bà Mùa Thị Ch (đã chết); có vợ là Mùa Thị S; có 04 con (lớn SN 2000, nhỏ SN 2008); tiền án, tiền sự: Không: tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2016 đến nay; có mặt.

**2. Hạng A P**, sinh 1978; trú tại: Bản T số 2, xã CH, huyện MC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Mông; con ông Hạng A Th và bà Mùa Thị Ng; vợ là Mùa Thị Tg; có 03 con (lớn SN 1997, nhỏ SN 2002); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam tại từ ngày 24/9/2016 đến nay; có mặt.

**** Người bào chữa cho các bị cáo***:

1. Ông Trương Xuân H - Luật sư của Văn phòng Luật sư TV - Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho bị cáo Hạng A D; có mặt.

2. Ông Phạm B - Luật sư của Văn phòng Luật sư TV - Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho bị cáo Hạng A P; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 15giờ 30 phút ngày 24/9/2016, Công an huyện Quan Hóa phối hợp với Phòng Cảnh sát hình sự (PC45) Công an tỉnh Thanh Hóa khi làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Hạng A D, Hạng A P đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong nhà của Vũ Tiến T ở bản Khằm, xã Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vật chứng thu giữ gồm: 04 bánh dạng nén, bên trong là chất bột màu trắng ngà, thu giữ tại gác xe Honda RSX màu đỏ đen, BKS 26G1-09211, do Hạng A P điều khiển; thu của Hạng A D: 01 xe máy WA&S màu đỏ đen, BKS 26G1-15757; 01 ĐTDĐ Masstel AI 50 màu đen, đã qua sử dụng; 01 CMND mang tên Hạng A D; 01 đăng ký xe; thu giữ của Hạng A P: 01 xe máy RSX màu đỏ đen, BKS 26G1-09211; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA màu đen, màn hình đã bị vỡ, máy đã qua sử dụng; 01 chiếc áo mưa trên áo có gắn mác ghi dòng chữ RODLCO, loại áo mưa dài tay có khóa kéo; hai mảnh vải màu đen đều có băng dính màu trắng dùng để quấn 04 bánh Heroin; 01 CMND mang tên Hạng A P; 01 đăng ký xe máy.

Tại Bản kết luận giám định số 1408/MT-PC54 ngày 27/9/2016, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: 04 bánh dạng nén bên trong chất bột màu trắng ngà có tổng trọng lượng là 1.338,83 gam có Hêrôin.

Quá trình điều tra, các bị cáo Hạng A D, Hạng A P khai nhận: Do quen biết từ trước nên ngày 19/9/2016, Vũ Tiến T gọi điện thoại cho Hạng A D xuống nhà T ở bản Khằm, xã Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa để bàn công việc. Đúng hẹn, sáng ngày 21/9/2016, Hạng A D một mình đi xe máy đến nhà Vũ Tiến T. Tại đây, T nói với Hạng A D: Hiện nay đang có khách cần mua Heroin với số lượng lớn, xem chỗ nào có Heroin thì mua rồi mang xuống nhà bán cho T với giá 7.200USD/01 bánh Heroin. Nghe vậy, D nói lại với T là để về xem tình hình thế nào, nếu tìm mua được Heroin sẽ mang xuống bán cho T.

Tối ngày 21/9/2016, Hạng A D điện thoại cho một đối tượng người Lào tên là T1 (quen từ trước) hỏi mua Heroin để chuyển cho Vũ Tiến T kiếm lời. T1 đồng ý và hẹn D chiều ngày 22/9/2016, T1 sẽ mang 04 bánh Heroin sang nhà đưa cho D bán. Giá Heroin T1 bán cho Hạng A D là 130.000.000 đồng/01 bánh, khi nào D bán xong thì đưa tiền cho T1 sau.

Khoảng 16 giờ chiều ngày 22/9/2016, T1 mang 04 bánh Heroin sang nhà Hạng A D. D gọi điện cho Hạng A P là anh em họ ở cùng bản sang nhà D để xem 04 bánh Heroin và cùng nhau bàn bạc mang đi bán. D dùng dao nhọn rạch bánh Heroin lấy ra một ít bỏ vào chén nước lắc đều thấy chất lượng đạt nên đã đồng ý mua. Sau đó T1 ra về, còn lại Hạng A D và Hạng A P ngồi bàn bạc, thống nhất với nhau mang 04 bánh Heroin xuống bán cho Vũ Tiến T kiếm lời chia nhau. Hạng A D mang 04 bánh Heroin cất dấu tại đống củi dưới bếp nhà mình. Ngày hôm sau (23/9/2016), Hạng A D điện thoại liên lạc thông báo cho Vũ Tiến T biết là đã mua được 04 bánh Heroin. Hai bên

thống nhất sẽ giao Heroin và nhận tiền tại nhà Vũ Tiến T vào ngày 24/9/2016.

Đúng hẹn, khoảng 10 giờ ngày 24/9/2016, Hạng A D gọi điện cho Hạng A P sang nhà Hạng A D để mang 04 Heroin xuống huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa bán cho Vũ Tiến T. Khi Hạng A P đến, Hạng A D lấy 04 bánh Heroin cất dấu ở đống củi dưới bếp đưa cho Hạng A P. P dùng áo mưa màu đen quấn lại rồi để ở giá đèo hàng giữa xe máy của P. Hạng A D, Hạng A P đi hai xe máy đến nhà Vũ Tiến T. Khi chưa kịp bán 04 bánh Heroin cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Vũ Tiến T khai nhận có quen biết với một người phụ nữ tên Lan. Người phụ nữ này đã nhờ T liên hệ để tìm mua ma túy. T đã gặp Hạng A D trao đổi việc mua bán số ma túy trên cho Lan. Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Vũ Tiến T. Tuy nhiên, Vũ Tiến T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Do đó, ngày 06/3/2016, Cơ quan CSĐT(PC47) Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định truy nã bị can số 09/PC47 đối với Vũ Tiến T và ra Quyết định tách vụ án hình sự về hành vi của Vũ Tiến T, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 30/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 (đối với 2 bị cáo); (Điều 35 đối với bị cáo D); (Điều 34 đối với bị cáo P) Bộ luật hình sự 1999; xử phạt Bị cáo Hạng A D Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án; xử phạt Bị cáo Hạng A P tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Hạn tù tính từ ngày 24/9/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt Hạng A D, Hạng A P mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/02/2018, bị cáo Hạng A D kháng cáo xin giảm hình phạt; ngày 12/02/2018, bị cáo Hạng A P kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mình và đồng bọn đã thực hiện đúng như nội dung vụ án như đã nêu trên; xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xử đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo D có vai trò chủ mưu, P là đồng phạm; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ như: Thật thà khai báo; gia đình có người thân thích được tặng Bằng khen; tuy nhiên với số lượng ma túy lớn, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã ấn định là

phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hạng A D trình bày: Số lượng ma túy mà các bị cáo đã mua bán ở mức thấp; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa này tuy không có tình tiết giảm nhẹ mới song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hạng A P trình bày: Trong vụ án này nếu đối tượng Vũ Tiến T bị bắt thì vai trò của các bị cáo sẽ thấp hơn. Hạng A P có vai trò thấp nhất, bị cáo bị rủ rê lôi kéo. Mức án chung thân đối với bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử có các nhận định sau đây:*

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Hạng A D quen đối tượng Vũ Tiến T. Do T đặt mua ma túy của D với giá 7.200USD/1bánh Hêrôin nên D đã mua chịu của đối tượng người Lào tên T1 (D quen trước đó) 4 bánh với giá 130.000.000 đồng/1bánh Hêrôin khi nào bán được thì trả tiền cho T1. D đã bàn với P cùng mang ma túy đi bán cho T kiếm lời chia nhau. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/9/2016, Công an huyện Quan Hóa phối hợp với Phòng Cảnh sát hình sự (PC45) Công an tỉnh Thanh Hóa khi làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Hạng A D, Hạng A P đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong nhà của Vũ Tiến T ở bản Khằm, xã Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, thu giữ 04 bánh Hêrôin có trọng lượng 1.338,83 gam.

[2] Căn cứ Bản kết luận giám định số 511/C54 (TT2), ngày 19/12/2017, Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát đã kết luận: Hàm lượng Hêrôin trong các mẫu ký hiệu Bánh 1, Bánh 2, Bánh 3, Bánh 4 gửi giám định lần lượt là 56,1%, 55,7%; 54,1%; 55,1% Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định trọng lượng Hêrôin tinh chất mà các bị cáo mua bán là 741,68g (Bánh 1: 334,92g x 56,7% = 189,89g; Bánh 2: 334,75g x 55,7% = 186,45g; Bánh 3: 335,50g x 54,1% = 181,39g; Bánh 4: 333,86g x 55,1% = 183,95g) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Lời khai của các bị cáo về số lượng ma túy, mục đích mang đi bán phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định nên có đủ căn cứ để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Với số lượng 04 bánh Hêrôin, sau giám định hàm lượng đã xác định được trọng lượng Hêrôin tinh chất mà các bị cáo mua bán là 741,68g. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp

dụng điều khoản này để xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo Hạng A D, Hạng A P đều là người có đủ năng lực nhận thức xã hội, biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị nhà nước cấm và bị trừng trị nghiêm khắc nhưng do hám lời nên đã bất chấp pháp luật, hậu quả thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chế độ quản lý ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự trị an xã hội, mà còn làm gia tăng tội phạm hình sự khác và các loại tệ nạn xã hội, xói mòn đạo đức, huỷ hoại con người về thể chất cũng như tinh thần. Do đó, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo vừa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, Hạng A D giữ vai trò chủ mưu, là người trực tiếp liên hệ với người bán, người mua Hêrôin; thỏa thuận giá cả, địa điểm, phương thức giao nhận hàng, tiền; là người rủ rê Hạng A P cùng mang số Hêrôin đến nhà Vũ Tiến T bán kiếm lời. Hạng A P thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Khi được D rủ xem ma túy và bàn mang 4 bánh Hêrôin đi bán cho T, P đã tích cực thực hiện cùng D. Các bị cáo đều có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hạng A D có bố được tặng Bằng khen, bị cáo Hạng A P có bố được tặng thưởng nhiều Giấy khen, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

[6] Căn cứ Điểm c mục 3.1, mục 3.5 Khoản 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; số lượng ma túy sau giám định; vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt cao nhất loại bỏ bị cáo Hạng A D ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo Hạng A P hình phạt tù không thời hạn là phù hợp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt, Luật sư bào chữa cho các bị cáo cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho các bị cáo nhưng đều không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Hơn nữa, như đã phân tích, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm ấn định đối với từng bị cáo là phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, trừng trị, răn đe chung trong toàn xã hội. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cũng như đề nghị của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa.

[7] Kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hạng A D, Hạng A P; giữ nguyên quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Hạng A D, Hạng A P tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 35 Bộ luật hình sự 1999; điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử phạt bị cáo ***Hạng A D*** Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Hạng A D được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 34 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo ***Hạng A P*** tù Chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt Hạng A D, Hạng A P mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Hạng A D, Hạng A P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2018).

**Nơi nhận**:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Công an tỉnh Thanh Hóa;*
- *Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;*
- *Các bị cáo (qua trại);*
- *Lưu HS, PHC-TP.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Minh Thu**